

Số: 03/KH-UBND

Hương Sơn, ngày 14 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính huyện Hương Sơn năm 2022

Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Hà Tĩnh năm 2022, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Hương Sơn lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và thực hiện Chương trình tổng thể CCHC huyện Hương Sơn, giai đoạn 2021 - 2030; căn cứ tình hình thực tiễn công tác CCHC, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính; xây dựng bộ máy cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện;

- CCHC phải xuất phát từ lợi ích của Nhân dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của huyện.

- CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử với lộ trình bước đi phù hợp.

- CCHC phải gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tại các cơ quan, đơn vị với nhiệm vụ CCHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, làm động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2022.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

- 100% UBND các xã, thị trấn xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022 đảm bảo quy định, chất lượng và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Phân đầu ít nhất có 02 sáng kiến (giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả được Hội đồng thẩm định tỉnh công nhận.

- 100% các xã, thị trấn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc được kiểm tra CCHC trong năm 2022;

- 75% văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả;

- Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện đạt tỷ lệ 40%, cấp xã đạt tỷ lệ 35% số hồ sơ tiếp nhận.

- Triển khai thực hiện 100% thủ tục hành chính trên địa bàn huyện có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Trong đó, ít nhất 50% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa của huyện. Tối thiểu 50% thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Tối thiểu 50% hồ sơ thủ tục hành chính thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tiếp nhận và thụ lý (không bao gồm DVC trực tuyến của cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn).

- Tối thiểu 50% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương được rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tối thiểu 85% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên, trình độ ngoại ngữ, tin học đảm bảo quy định.

- 100% đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan hành chính nhà nước được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Giảm bình quân 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- 100% cơ quan nhà nước (CQNN) cấp huyện, 80% CQNN cấp xã cung cấp đầy đủ các thông tin đồng thời đẩy mạnh hoạt động giám sát việc công khai, minh bạch trên Cổng/Trang TTĐT theo Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh, nhằm bảo đảm quyền và cơ hội tiếp cận thông tin của người dân, doanh nghiệp.

- Thu ngân sách trên địa bàn đạt 230 tỷ đồng.

- Thành lập mới 30 doanh nghiệp hoạt động hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Tập trung chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ CCHC theo lộ trình tại Quyết định số 6734/QĐ-UBND ngày 28/11/2021 của UBND huyện về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch CCHC của huyện năm 2022.

- Xây dựng và ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã” trình Ban chấp hành Đảng bộ huyện ban hành Nghị quyết.

- Tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hướng đột xuất, không báo trước. Đặc biệt, tập trung thanh tra, kiểm tra trong việc giải quyết TTHC thuộc các lĩnh vực như: Đất đai, Đầu tư, Xây dựng, Lao động - Thương binh và xã hội... Chỉ đạo xử lý, khắc phục kịp thời những vi phạm, sai sót, xác định rõ địa chỉ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, người đứng đầu trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, thẩm quyền được giao trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của huyện và các văn bản liên quan đến công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng. Tăng cường tuyên truyền đến người dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện trách nhiệm định kỳ tiếp công dân theo quy định; kịp thời xử lý, chỉ đạo giải quyết nhanh chóng và đúng thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực, nhiệm vụ trách nhiệm của ngành, đơn vị, địa phương. Tiếp thu đầy đủ và xử lý, phúc đáp kịp thời, giải trình theo quy định các phản ánh, kiến nghị, góp ý, yêu cầu từ các tổ chức, công dân, nhất là tập trung giải quyết, xử lý các vụ việc tồn đọng.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ trên cơ sở Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các luật, quy định pháp luật có liên quan.

- Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật (QPPL); đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành đều được thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian quy định.

- Ban hành các văn bản QPPL để quy định chi tiết các nội dung được giao tại văn bản pháp luật của Trung ương.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm; kịp thời kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản do HĐND, UBND các cấp ban hành với các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thường xuyên rà soát, kiến nghị đơn giản tối đa các thủ tục hành chính (TTHC), đặc biệt là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân, nâng tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc tại Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã để xử lý công việc đảm bảo thời gian quy định. Tất cả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền trên địa bàn huyện được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến. Đảm bảo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoạt động ổn định, hiệu quả và kết nối với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Hành chính công huyện.

- Tập trung thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ được đề ra tại Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 14/7/2021 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện.

- Thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp của mình có hành vi gây nhũng nhiễu, phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích, sẵn sàng chuyển giao chính thức, nhân rộng trên địa bàn huyện.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất tình hình tổ chức, hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Có giải pháp hiệu quả để tăng cường hơn nữa sự giám sát của Nhân dân đối với hoạt động cơ chế Một cửa, một cửa liên thông.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tập trung các giải pháp thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 22/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức huyện Hương Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục đổi mới, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức, hoàn chỉnh Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy,

giảm đầu mối trung gian, gắn với tinh giản biên chế. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành.

- Thực hiện sắp xếp, bố trí cấp phó các phòng, ban, đơn vị đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo đúng quy định.

- Tham mưu các nội dung về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2022 - 2026 sau khi có hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; thường xuyên rà soát, sắp xếp thôn, tổ dân phố đảm bảo quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Đẩy mạnh cải cách công vụ trong cơ quan nhà nước. Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29 KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 về việc ban hành Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ CBCCVN có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; xem đây là khâu đột phá quan trọng nhất của công tác CCHC, là nhiệm vụ then chốt để vận hành, thúc đẩy các nội dung còn lại trong công tác CCHC.

- Tổ chức sắp xếp, bố trí công chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đúng quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức. Tiếp tục rà soát, xây dựng đề án vị trí việc làm và thực hiện bố trí viên chức theo vị trí việc làm theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; các quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với cán bộ, công chức, viên chức; quy định về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới công tác đánh giá CBCCVN theo hướng ngày càng thực chất, chú trọng sản phẩm, công việc. Rà soát, đánh giá trình độ của cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ.

- Đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Thực hiện các nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm, bảo đảm không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả; khuyến khích

cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

6. Cải cách tài chính công

- Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về chế độ tự chủ đối với các cơ quan hành chính; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về chế độ tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính, đặc biệt là nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong đó từng bước giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển; tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách tiền lương; đẩy mạnh thực hiện khoán chi, đưa vào thu nhập một số chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn, định mức chi. Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển KT-XH.

- Rà soát, đánh giá kết quả hoạt động của các đơn vị để phân loại, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2021-2023 cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng giao tăng mức tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp;

- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục cấp, quyết toán kinh phí theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

7.1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

- Tổ chức quán triệt, phổ biến, chỉ đạo và thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Chú trọng phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu của các ngành, các cấp; từng bước kết nối liên thông, hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; hình thành cơ sở dữ liệu mở theo định hướng tại Quyết định số 942/QĐ-TTg và quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp một lần khai báo được sử dụng trọn đời, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục mở rộng ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận

văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, nhất là đối với các cơ quan đoàn thể, trường học.

- Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong cấp uỷ, chính quyền các cấp, bao gồm số hoá hồ sơ, văn bản, tài liệu, mọi quy trình nghiệp vụ và giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức với người dân, doanh nghiệp.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng: Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Du lịch, Xây dựng,...

- Chuyển đổi hệ thống truyền thanh cơ sở qua truyền thanh ứng dụng CNTT-VT; đầu tư xây dựng hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại các xã có hệ thống cũ hư hỏng nặng, các xã không phù hợp với quy hoạch tần số theo quy định;

- Ứng dụng các giải pháp hỗ trợ quản lý đại lý Internet, games online, hạ tầng Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả hệ thống dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4, kết hợp thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và đôn đốc thực hiện công khai, minh bạch thông tin trên Trang thông tin các xã, thị trấn nhằm đảm bảo cung cấp thông tin nhu cầu người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cấp công thông tin điện tử của huyện thành hệ thống hoàn chỉnh, tích hợp và kết nối tất cả các ứng dụng phần mềm của tỉnh, của huyện triển khai tại huyện và liên kết các xã, thị trấn.

- Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Hương Sơn.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

- Tổ chức triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại Trung tâm Y tế huyện và tại một số trường Trung học phổ thông công lập, Trung học cơ sở công lập.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện, các cơ quan HCNN thực hiện việc rà soát các thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước để xây dựng thành quy trình nội bộ, công bố, công khai thực hiện.

- Phối hợp các cơ quan HCNN thực hiện việc rà soát các hoạt động nội bộ, hoạt động khác của các cơ quan không liên quan đến thủ tục hành chính chuẩn hóa thành quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan và quy trình nội bộ dùng riêng cho từng cơ quan.

- Tham mưu việc áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 xây dựng quy trình nội bộ TTHC thành quy trình điện tử thực hiện trên dịch vụ công; tham gia xây dựng và tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ,

kết quả giải quyết thủ tục hành chính và lưu trữ điện tử hỗ trợ người dân khi thực hiện các TTHC phải cung cấp lại giấy tờ;

- Thực hiện việc đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra giám sát đối với việc thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL tại các cơ quan; các tổ chức tư vấn thực hiện tư vấn xây dựng hệ thống tại các cơ quan trên địa bàn.

8. Tác động CCHC đến phát triển kinh tế xã hội

8.1. Mức độ thu hút đầu tư

- Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực trên địa bàn của địa phương; các thông tin về tiềm năng, thế mạnh, định hướng thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, công tác đối ngoại, các thông tin chuyên đề về các ngành, lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư trên các kênh thông tin điện tử của UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý KKT tỉnh, Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh và các sở, ngành, địa phương

- Công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng các loại quy hoạch như: quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án thu hồi, chuyển đổi, chuyển mục đích sử dụng đất được HĐND tỉnh thông qua, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện; các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp trên website/trang thông tin điện tử của đơn vị,... tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, tham gia nghiên cứu, đề xuất dự án;

- Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án trọng điểm, các dự án lớn có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

8.2. Tỷ lệ Doanh nghiệp thành lập mới trong năm

- Tăng cường trách nhiệm và hiệu quả phối hợp giữa các phòng, ngành các công việc liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; nâng cao trình độ, năng lực công tác, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; xử lý nghiêm những đơn vị, cán bộ, công chức gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.

- Tập trung rà soát các cơ chế, chính sách đã ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp đang còn hiệu lực để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền dừng thực hiện và bãi bỏ các chính sách không còn phù hợp; sửa đổi, tích hợp, ban hành các chính sách mới để thực hiện đảm bảo thống nhất, đồng bộ, thiết thực, phù hợp với thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

- Triển khai thực hiện tốt cơ chế chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới, doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh theo quy định tại Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018; Nghị quyết số 216/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.

- Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp lựa chọn hình thức đầu tư, thủ tục đầu tư, địa bàn đầu tư,...; tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện chính sách

hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ miễn phí về tư vấn pháp luật, cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tư vấn pháp luật tại các cơ quan, đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh.

8.3. Thu ngân sách

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện và phối hợp thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng chính sách các gói chính sách Thuế hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn, thúc đẩy SXKD.

- Xây dựng về chính sách Thuế trong thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, triển khai các dự án, phát triển SXKD và an sinh xã hội trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 còn diễn biến tác động xấu đến nền kinh tế.

- Chỉ đạo quản lý, khai thác tốt nguồn thu và chống thất thu ngân sách hiệu quả, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách.

- Đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra; tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động thanh, kiểm tra và giám sát thuế nhằm chống chuyển giá, trốn thuế, thất thu ngân sách các cấp.

- Thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; phấn đấu thu hết số nợ kỳ trước chuyển sang, hạn chế tối đa nợ mới phát sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát TTHC, cắt giảm TTHC thuế và rút ngắn tối đa thời gian giải quyết các nội dung liên quan đến tổ chức, cá nhân nộp Thuế, tăng tỷ lệ nhận - xử lý - trả hồ sơ điện tử, trực tuyến, nâng cao trách nhiệm giải trình; làm tốt công tác tuyên truyền hỗ trợ chính sách pháp luật Thuế, tuyên truyền CCHC Thuế, TTHC trực tuyến; quản trị, vận hành và khai thác hệ thống mạng, hạ tầng truyền thông và các ứng dụng đảm bảo chất lượng, bảo mật và an toàn dữ liệu theo đúng quy định; 100% doanh nghiệp phát sinh kê khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử.

(Kèm theo Phụ lục khung Kế hoạch nhiệm vụ CCHC trọng tâm năm 2022)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2022 được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm cho các đơn vị, địa phương theo quy định:

1. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo Đề án, Kế hoạch, Dự án: Kinh phí thực hiện theo Đề án, Kế hoạch, Dự án được phê duyệt.

2. Đối với các nhiệm vụ có quy định định mức kinh phí cụ thể để thực hiện: Kinh phí chi theo định mức quy định đã được dự kiến tại khung phụ lục nhiệm vụ trọng tâm kèm theo Kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

Cơ quan thường trực công tác CCHC của huyện chịu trách nhiệm:

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo Kế hoạch;

- Thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Chủ trì tổng hợp báo cáo UBND huyện, UBND tỉnh, Sở Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của huyện (quý I, 6 tháng, quý III, năm) và khi có yêu cầu.

- Phối hợp Văn phòng HĐND-UBND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị liên quan dự toán kinh phí phục vụ công tác CCHC năm 2022.

2. Văn phòng HĐND-UBND huyện

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các nội dung về Cải cách thủ tục hành chính và áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin và các phòng, ban liên quan triển khai thực hiện ứng dụng Công nghệ thông tin tại Cơ quan HĐND-UBND huyện. Báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) về các nội dung CCHC theo chức năng nhiệm vụ được phân công theo đúng thời gian quy định.

- Chỉ đạo Trung tâm Hành chính công huyện thực hiện tốt các nội dung: Phát huy vai trò, trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; theo dõi, đánh giá, giám sát các cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên được cử đến làm việc và kiểm soát chặt chẽ tiến độ giải quyết TTHC tại Trung tâm.

- Tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm; tăng cường trao đổi với các cơ quan liên quan trong việc quản lý, điều hành, kết quả thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Hành chính công huyện.

- Thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước bằng các hình thức phù hợp, thuận tiện cho người dân, tổ chức và đảm bảo thực chất, hiệu quả; định kỳ hàng quý có báo cáo kết quả lấy ý kiến đánh giá phục vụ công tác chỉ đạo điều hành CCHC của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong cuộc họp giao ban quý hoặc tháng tới của quý; giao ban chuyên đề, đột xuất về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và nhiệm vụ CCHC.

3. Phòng Tư pháp

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các nội dung về Cải cách thể chế; tuyên truyền các văn bản quy định về thủ tục hành chính; báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) về các nội dung CCHC theo chức năng nhiệm vụ được phân công theo đúng thời gian quy định.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các nội dung về Cải cách tài chính công và Tác động CCHC đến phát triển kinh tế xã hội; phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện, Phòng Nội vụ bố trí kinh phí để lắp đặt thiết bị, kinh phí hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện và kinh phí phục vụ cho công tác cải cách hành chính của huyện. Báo cáo UBND huyện (qua

Phòng Nội vụ) về các nội dung CCHC theo chức năng nhiệm vụ được phân công theo đúng thời gian quy định.

5. Phòng Văn hóa - Thông tin

Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các nội dung về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; công tác tuyên truyền về cải cách hành chính. Báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) về các nội dung CCHC theo chức năng nhiệm vụ được phân công theo đúng thời gian quy định.

6. Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện

Chịu trách nhiệm đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, phổ biến các nhiệm vụ CCHC năm 2022 của huyện (xây dựng chuyên đề, chuyên trang, phân công phóng viên chuyên trách về công tác cải cách hành chính...).

7. Các phòng, ban, đơn vị có liên quan

Chịu trách nhiệm phối hợp triển khai, thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch này. Trưởng phòng, người đứng đầu các đơn vị chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện kế hoạch trong phạm vi quản lý của phòng, ban, đơn vị mình; kiểm tra, đôn đốc, phân công rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

8. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch CCHC của địa phương để triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC phù hợp với thực tiễn, đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của từng địa phương; chủ động thực hiện các nhiệm vụ CCHC thường xuyên trong năm 2022 theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2022 của UBND huyện giao trong Kế hoạch này; chú trọng rà soát chất lượng, tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch của huyện, của địa phương qua các cuộc giao ban hàng tuần, hàng tháng;

- Tổ chức các cuộc tiếp công dân hàng tháng theo quy định. Tối thiểu một lần trong năm tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC;

- Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Thông tư số 01/TT-VPCP ngày 23/11/2018 về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 14/7/2021 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện kế hoạch thuộc địa bàn xã, thị trấn quản lý; kiểm tra, đôn đốc, phân công rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ CCHC tại địa phương; bố trí kinh phí thực hiện CCHC đảm bảo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành; Trưởng các phòng, ban chuyên môn; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các phòng, ban, đơn vị, các xã, thị trấn phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm Văn hóa - TT huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Thọ